

Số: 05/2026/QĐST-DS

Lâm Đồng, ngày 24 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÂM ĐỒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang.

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Hòa – Thư ký viên của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng tham gia phiên họp: Ông Lê Minh Giáp – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 226/2026/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2026 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*”, theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2026/QĐST-TA ngày 16 tháng 9 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Triệu Văn P, sinh năm 1990; địa chỉ: Bon B, xã T, tỉnh Lâm Đồng – *Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Triệu Thị N, sinh năm 1981; nơi cư trú cuối cùng: Bon B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng) – *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 16-4-2026 và quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu ông Triệu Văn P trình bày:

Ông Triệu Văn P và bà Triệu Thị N chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2022; bà N đã bỏ đi khỏi nơi cư trú từ năm 2017 đến nay, không có tin tức gì. Ông P đã tìm kiếm, xác minh và hỏi người thân, gia đình bà N nhưng không nhận được bất kỳ thông tin liên lạc nào của bà N. Do đó, ông P yêu cầu Tòa án tuyên bố bà N mất tích theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký thực hiện đúng thủ tục tố tụng; đương sự thực hiện đúng và đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi nêu nội dung việc dân sự, phân tích, đánh giá tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã đề nghị Tòa án:

Căn cứ các Điều 149, 369, 370, 371, 372, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông Triệu Văn P: Tuyên bố bà Triệu Thị N mất tích.

- Ông Triệu Văn P phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí thông báo tìm kiếm bà Triệu Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Ông Triệu Văn P yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà Triệu Thị N, nơi cư trú cuối cùng tại bon B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông (*nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng*) nên quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng theo quy định tại khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*).

[1.2]. Người yêu cầu có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt người yêu cầu.

[2]. Về nội dung: Xét yêu cầu của ông Triệu Văn P, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự:

[2.1]. Ông P và bà N là chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012. Tại Đơn xin xác nhận đề ngày 16-12-2025, Công an xã T, tỉnh Lâm Đồng xác nhận bà N đã bỏ đi khỏi bon B, xã T, tỉnh Lâm Đồng từ năm 2017 đến nay không có tin tức gì. Ông P đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm, đăng trên Báo Công lý ba số liên tiếp 97, 98, 99 vào các ngày 03-12-2025, 05-12-2025 và 10-12-2025 nhưng không có tin tức gì về bà N.

Ngày 12-5-2026, Tòa án ban hành quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số: 03/2026/QĐ-TA, thông báo này được đăng trên Báo Công lý trong ba số liên tiếp 39, 40, 41 vào các ngày 15-5-2026, 20-5-2026

và 22-5-2026; đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án vào ngày 14-5-2026; phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam ba lần vào ba ngày liên tiếp 18-5-2026, 19-5-2026 và 20-5-2026. Tuy nhiên đến nay vẫn không có tin tức gì của bà N.

Xét thấy, bà Triệu Thị N biệt tích đã quá 02 năm và đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì về bà N. Theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông P về việc tuyên bố mất tích đối với bà N.

[2.2]. Ông P không yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích nên không đề cập giải quyết.

[2.3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ nên chấp nhận.

[3]. Về chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích: Ông P là người yêu cầu nên phải chịu.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông P phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

[5]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, khoản 2 Điều 385, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*); áp dụng Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Triệu Văn P: Tuyên bố mất tích đối với bà Triệu Thị N, sinh năm 1981; số chứng minh nhân dân: X; nơi cư trú cuối cùng: Bon B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông (*nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng*).

2. Ông Triệu Văn P phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích; ông Triệu Văn P đã nộp xong tại Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lâm Đồng.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Triệu Văn P phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số Y ngày 29-4-2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày quyết định được thông đạt theo đúng quy định của pháp luật. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 7 - Lâm Đồng;
- UBND xã T, tỉnh Lâm Đồng;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP.



THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Thị Mỹ Trang